

Số: 45/BC-HDQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2019

## BÁO CÁO

### Của Hội đồng quản trị đánh giá tình hình hoạt động của Công ty, Hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ công Công ty

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 6, xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019, như sau:

#### A. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY:

1. Công ty Cổ phần Sông Đà 6 là Doanh nghiệp cổ phần, được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước theo quyết định số 2269/QĐ - BXD ngày 09/12/2005 của Bộ Xây dựng;

- Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 4400135552, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần thứ 18 ngày 12/5/2017.

- Mã chứng khoán: SD6, niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

#### 2. Vốn điều lệ của Công ty:

Vốn điều lệ của Công ty hiện nay là: 347.716.110.000 đồng (Ba trăm bốn mươi bảy tỷ, bảy trăm mười sáu triệu, một trăm mười nghìn đồng Việt Nam).

Vốn điều lệ Công ty được chia thành 34.771.611 (Ba mươi tư triệu, bảy trăm bảy mươi một nghìn, sáu trăm mười một) cổ phần, mệnh giá cổ phần là 10.000 đồng VND/cổ phần; cơ cấu vốn điều lệ:

- Vốn Nhà nước do Tổng Công ty Sông Đà-CTCP làm đại diện, sở hữu: 226.015.400.000 đồng, chiếm tỷ lệ 65,0%;

- Các cổ đông khác sở hữu: 121.700.710.000 đồng, chiếm tỷ lệ 35,0%;

#### 3. Tổ chức của Công ty gồm:

- Hội đồng quản trị: 05 thành viên

- |                               |                                    |
|-------------------------------|------------------------------------|
| + Ông <b>Đặng Quốc Bảo</b>    | - Chủ tịch,                        |
| + Ông <b>Đào Xuân Tuấn</b>    | - Thành viên, kiêm Tổng giám đốc;  |
| + Ông <b>Bùi Đình Đông</b>    | - Thành viên,                      |
| + Ông <b>Hồ Sỹ Hùng</b>       | - Thành viên,                      |
| + Ông <b>Nguyễn Văn Tùng</b>  | - Thành viên (đến ngày 04/5/2018), |
| + Ông <b>Nguyễn Sinh Thảo</b> | - Thành viên (từ ngày 04/5/2018),  |

- Ban Kiểm soát: 03 thành viên

- |                              |               |
|------------------------------|---------------|
| + Ông <b>Nguyễn Đình Tứ</b>  | - Trưởng ban, |
| + Ông <b>Nguyễn Anh Đào</b>  | - Thành viên, |
| + Ông <b>Ninh Văn Khương</b> | - Thành viên, |

- Ban Tổng Giám đốc điều hành:

- |                            |                  |
|----------------------------|------------------|
| + Ông <b>Đào Xuân Tuấn</b> | - Tổng giám đốc, |
|----------------------------|------------------|



- + Ông Lê Tiến Thủ - Phó Tổng giám đốc,
- + Ông Hà Quốc Thịnh - Phó Tổng giám đốc,
- + Ông Nguyễn Minh Tuấn - Phó Tổng giám đốc,
- + Ông Vũ Mạnh Cường - Phó Tổng giám đốc (từ ngày 18/12/2018),
- Bộ máy giúp việc gồm: Ban Kiểm soát nội bộ; 06 Phòng nghiệp vụ và Người phụ trách quản trị Công ty.
- Tổng số người lao động tại thời điểm 31/12/2018 có 1.579 người

## **B. BÁO CÁO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2018:**

Công ty Cổ phần Sông Đà 6 thực hiện nhiệm vụ năm 2018 trong điều kiện có những thuận lợi cơ bản như: hệ thống tổ chức quản lý, điều hành đồng bộ, ổn định; năng lực quản trị doanh nghiệp và năng lực sản xuất được củng cố và phát triển; nội bộ đơn vị luôn đoàn kết, thống nhất cùng với sự quan tâm, giúp đỡ hiệu quả của của Quý cổ đông.

Tuy nhiên, năm 2018 Công ty Cổ phần Sông Đà 6 gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt trong đấu thầu tìm kiếm công việc khi thị trường xây dựng thủy điện ở trong nước bị thu hẹp (chủ yếu các dự án do tư nhân làm chủ đầu tư có quy mô vừa và nhỏ), bên cạnh đó công tác đấu thầu trong lĩnh vực xây dựng dân dụng, công nghiệp, đường sắt đô thị cạnh tranh quyết liệt. Việc tổ chức triển khai thi công một số dự án không đảm bảo kế hoạch do chủ đầu tư thiếu vốn, thiếu kinh nghiệm trong quản lý, điều hành; do mưa, lũ, một số dự án phải phải dừng hoặc dẫn tiến độ thi công. Các vướng mắc lớn, kéo dài tại một số công trình giao thầu chưa được giải quyết nên công tác thu vốn bị ngưng trệ, dẫn đến giá trị dở dang và công nợ phải thu còn rất lớn, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

### **1. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2018:**

- Thi công đáp ứng mục tiêu, tiến độ, yêu cầu kỹ thuật, chất lượng các công trình thủy điện Sử Pán 1, Sông Mã 3, Bản Hồ, Nậm Lúc, Nậm Theun 1; thi công vượt tiến độ tòa nhà X2 Đại Kim; sản xuất và cung cấp đá đáp ứng yêu cầu sản xuất của nhà máy Xi măng Hạ Long. Một số dự án phải dừng thi công do mưa lũ như: Pắc Ma, Nậm Ban 1, Nậm Cùm 4, Trung Xuân.

- Công tác tiếp thị đấu thầu đạt được kết quả nhất định, trong năm đã ký kết được một số hợp đồng thi công với tổng giá trị 763,94 tỷ đồng (thủy điện Nậm Lúc: 292,84 tỷ đồng; thủy điện Bản Hồ: 79,82 tỷ đồng; thủy điện Nậm Sài: 65,83 tỷ đồng; thủy điện Trung Xuân: 64,1 tỷ đồng, Tòa nhà văn phòng The Manor, 13,5 tỷ đồng, thủy điện Nậm Theun1: 120 tỷ đồng, X2 Đại Kim: 127,94 tỷ đồng). Tuy vậy, vẫn chưa đáp ứng đủ công việc theo kế hoạch sản lượng năm 2018, một số chi nhánh thiếu việc làm trong các tháng cuối năm (Chi nhánh 6.01, Chi nhánh 6.05 và Chi nhánh Hà Nội).

- Tình hình tài chính Công ty cơ bản ổn định, không có nợ xấu với ngân hàng, cơ bản đáp ứng nguồn vốn phục vụ sản xuất; hoàn thành nghĩa vụ thuế và bảo hiểm xã hội theo quy định, chi trả tiền lương và chế độ cho người lao động kịp thời. Tuy vậy, do khó khăn về dòng tiền nên chưa thanh toán được tiền cổ tức còn lại 5% của năm 2015, 12% của năm 2016 và 8% của năm 2017. Kế hoạch

ngày 26/4/2019 trả 5% còn lại của năm 2015 và 5% của năm 2016; phần còn lại sẽ phần đầu chi trả khi có đủ dòng tiền quý IV/2019.

- Tích cực giải quyết các vướng mắc kỹ thuật, kinh tế, đẩy nhanh tiến độ nghiệm thu, thanh toán trên các công trình đang triển khai thi công.

- Phối hợp với chủ đầu tư, tổng thầu và các bên liên quan tập trung công tác quyết toán các công trình đã hoàn thành. Tuy vậy, các vướng mắc lớn về kinh tế tại một số dự án thủy điện San Xay, Xekaman1, Xekaman3, Nậm Chiến và thủy điện Đồng Nai 5 chưa được giải quyết nên công tác thu vốn, thu hồi công nợ không thực hiện được theo kế hoạch, dòng tiền không có (đến ngày 18/01/2019 chủ đầu tư mới phê duyệt bộ đơn giá điều chỉnh xây dựng công trình các năm 2013, 2014, 2015 của dự án thủy điện Đồng Nai 5); một số dự án chủ đầu tư thiếu vốn thanh toán (Sông Mã 3, Nậm Ban 1, Trung Xuân, X2 Đại Kim ...) nên giá trị dở dang và công nợ phải thu của Công ty còn rất lớn, tại thời điểm 31/12/2018 là: 1.348,191 tỷ đồng; trong đó dở dang là: 613,055 tỷ đồng, công nợ phải thu là: 735,135 tỷ đồng phát sinh chi phí tài chính ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty.

- Thực hiện tốt công tác quản lý kinh tế nội bộ, kịp thời ban hành kế hoạch giá thành, định mức đơn giá nội bộ, giao khoán và quyết toán giao khoán.

- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp theo hướng hiện đại, áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành doanh nghiệp. Bổ sung, hoàn thiện và triển khai thực hiện đồng bộ các quy chế quản lý nội bộ, các quy trình quản trị doanh nghiệp. Thực hiện thành lập các Ban điều hành, Ban chỉ huy dự án Công ty trực tiếp quản lý điều hành để giảm bớt khâu trung gian (trong năm, đã chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Hà Nội, thành lập các Ban chỉ huy thi công các dự án dân dụng, thành lập Ban điều hành dự án thủy điện Nậm Theun 1-Sông Đà 6). Thường xuyên rà soát, sắp xếp tổ chức, định biên khối gián tiếp toàn Công ty tinh gọn phù hợp với môi trường SXKD. Đã thực hiện thoái vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Khu kinh tế Hải Hà. Thực hiện cơ cấu các khoản nợ, đổi chiều, gán trừ công nợ; trích lập dự phòng theo quy định.

- Thực hiện đào tạo nâng cao năng lực quản lý, điều hành, nâng cao trình độ nghiệp vụ (lý luận chính trị, quản lý doanh nghiệp, phần mềm quản lý dự án, phần mềm BIM ...); đào tạo nghề và nâng cao tay nghề cho lao động trực tiếp.

- Tình hình thực hiện các dự án đầu tư:

+ Chủ trương đầu tư các dự án thủy điện tại huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa nhưng do vướng mắc về chủ trương của Chính phủ nên chưa thực hiện được;

+ Dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công của Công ty giai đoạn 2018-2019 đang thực hiện; trong năm Công ty tập trung sửa chữa lớn, khai thác hiệu quả các thiết bị hiện có.

## **2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2018:**

- Tổng giá trị SXKD: 919,044/1.047,000 tỷ đồng, đạt 88 % kế hoạch;

Trong đó:

+ Giá trị xây lắp: 656,189/846,000 tỷ đồng, đạt 78% kế hoạch;

+ Giá trị SX công nghiệp: 102,689/157,000 tỷ đồng, đạt 65% kế hoạch;

+ Giá trị phục vụ xây lắp: 63,757/44,000 tỷ đồng, đạt 145% kế hoạch;

+ Giá trị kinh doanh khác: 96,407 tỷ đồng;

- Doanh thu: 641,721/1.078,241 tỷ đồng, đạt 60 % kế hoạch;
- Các khoản nộp Nhà nước: 39,560/60,249 tỷ đồng, đạt 66% kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế: 11,940/47,215 tỷ đồng, đạt 25% kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế: 9,569/37,772 tỷ đồng đạt 25% kế hoạch;
- Tỷ suất lợi nhuận:
- + Lợi nhuận trước thuế/doanh thu: 1,86%/4,4% đạt 42,3% kế hoạch;
- + Lợi nhuận sau thuế/Vốn ĐL: 2,75%/ 10,9% đạt 25,2% kế hoạch;
- + Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH: 2,06%/ 7,7% đạt 26,7% kế hoạch;
- Vốn Chủ sở hữu: 464,885/492,889 tỷ đồng đạt 94,3% kế hoạch;
- Tổng tài sản: 1.491,929/1.476,525 tỷ đồng đạt 101% kế hoạch;
- Vốn điều lệ: 347,716/347,716 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch;
- Dự kiến tỷ lệ cổ tức: 0%/10%, đạt 0% kế hoạch;
- Giá trị đầu tư: 0/62,500 tỷ đồng đạt 0% kế hoạch;
- Tiền lương bình quân: 9,423/10,036 triệu đồng/người/tháng đạt 94% kế hoạch;

(Báo cáo đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C soát xét xác nhận)

### **C. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2018:**

#### **1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp định kỳ và họp đột xuất để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Nội dung các phiên họp quyết định các vấn đề sau đây:

- Phiên họp ngày 22/03/2018: Hội đồng quản trị thông qua kết quả SXKD năm 2017; giao kế hoạch năm 2018 và quý I năm 2018; xử lý kiểm kê 0h ngày 01/01/2018 thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Xem xét báo cáo công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động SXKD quý III/2017 của Ban KSNB Công ty. Thông qua hồ sơ, tài liệu ĐHĐCĐ, thống nhất thời gian chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2015, năm 2016 và Đại hội đồng cổ đông năm 2018; Phê duyệt công tác thi đua, khen thưởng năm 2017; thông qua một số vấn đề Tổng giám đốc trình.

- Phiên họp ngày 26/3/2018: Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, chi trả cổ tức còn lại năm 2015 và năm 2016.

- Phiên họp ngày 04/5/2018: Hội đồng quản trị thông qua kết quả SXKD quý I/2018 và giao kế hoạch SXKD quý II/2018; Xem xét báo cáo công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động SXKD năm 2017 của Ban KSNB Công ty; Thông qua nội dung, chương trình phân công công tác tổ chức ĐHĐCĐ năm 2018; Công tác tổ chức cán bộ của Công ty; thông qua một số vấn đề Tổng giám đốc trình.

- Phiên họp ngày 01/6/2018: Hội đồng quản trị thông qua đánh giá kết quả hoạt động tháng 5 và lũy kế quý II/2018, kế hoạch tháng 6, giải pháp thực hiện tháng 6 đảm bảo kế hoạch quý II/2018; Tình hình thi công chống lũ tại các công trình; Công tác giải quyết vướng mắc kinh tế, nghiệm thu thanh toán, quyết toán và thu hồi công nợ nhằm đảm bảo vốn phục vụ SXKD và trả cổ tức theo kế hoạch;

Tình hình tiếp thị đấu thầu, đầu tư của Công ty; Công tác tổ chức Phòng Dự án Đấu thầu và giải pháp thực hiện hiệu quả công tác đấu thầu đảm bảo việc làm và mở rộng quy mô sản xuất; Đánh giá thực trạng công tác nhân lực Công ty, bàn giải pháp thực hiện nâng cao chất lượng nhân lực; Công tác sắp xếp, tổ chức; quy hoạch cán bộ thuộc thẩm quyền HĐQT; Xây dựng các Quy chế, Quy định nội bộ Công ty theo Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty; Phân công nhiệm vụ HĐQT; Phê duyệt các Hợp đồng, Phụ lục Hợp đồng do Tổng giám đốc trình thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; Các nội dung khác do Tổng giám đốc trình.

- Phiên họp ngày 26/7/2018: Hội đồng quản trị thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD quý II và 6 tháng đầu năm 2018; giao kế hoạch quý III và 6 tháng cuối năm 2018; Thông qua báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra hoạt động SXKD quý I năm 2018 của BKS nội bộ Công ty; Xử lý kiểm kê 0h ngày 01/7/2018, theo thẩm quyền của HĐQT; Xem xét công tác thanh toán, quyết toán tại các dự án, công tác thu hồi vốn chuẩn bị nguồn vốn phục vụ SXKD, chi trả cổ tức theo quy định. Công tác tiếp thị đấu thầu chuẩn bị công việc cho năm 2018 và các năm tiếp theo, công tác triển khai dự án đầu tư của Công ty; Công tác tổ chức, cán bộ của Công ty; Thông qua một số nội dung Tổng giám đốc trình.

- Phiên họp ngày 27/10/2018: Hội đồng quản trị xem xét kết quả thực hiện SXKD quý III và 9 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ quý IV năm 2018 của Công ty; định hướng, sắp xếp, tổ chức phân chia công việc các đơn vị quý IV/2018 và năm 2019; Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty; Xem xét báo cáo kết quả kiểm tra, kiểm soát hoạt động SXKD quý II/2018 của Đoàn kiểm tra Công ty, triển khai kế hoạch kiểm soát quý III/2018; Công tác tiếp thị đấu thầu chuẩn bị công việc cho các tháng cuối năm 2018, năm 2019 và các năm tiếp theo; công tác triển khai dự án đầu tư của Công ty. Xem xét báo cáo công tác thu hồi vốn, quyết toán các công trình đã thi công; Công tác tổ chức, cán bộ của Công ty; Công tác triển khai dự án Nậm Theun 1 tại Lào; Quyết nghị các vấn đề Tổng giám đốc trình.

## **2. Các văn bản của Hội đồng quản trị ban hành:**

Hội đồng quản trị đã ban hành tổng cộng 157 văn bản các loại. Văn bản do Hội đồng quản trị ban hành đều đúng thẩm quyền, đúng trình tự theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Văn bản được ban hành sau khi có kết luận tại các phiên họp hoặc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng phiếu biểu quyết; có tính khả thi và hiệu lực thi hành cao, bộ máy điều hành Công ty nghiêm túc tổ chức thực hiện:

- Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông: 04 văn bản
- Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị: 105 văn bản
- Báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông và các cơ quan có thẩm quyền: 25 văn bản
- Văn bản khác: 23 văn bản

## **3. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty:**

HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành trong việc nghiêm túc chấp hành các quy định của Pháp luật; các quy chế, quy định của Công

ty liên quan đến công tác quản lý doanh nghiệp và thực hiện nhiệm vụ SXKD, việc sử dụng và quản lý tài sản của Công ty:

- Giám sát trước khi thực hiện: HĐQT đã ban hành các chỉ thị, nghị quyết, quyết định để chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ; rà soát, bổ sung, hoàn thiện ban hành và tổ chức thực hiện đồng bộ các quy chế quản lý nội bộ, các quy trình quản trị của Công ty.

- Giám sát trong quá trình thực hiện: Định kỳ hằng tuần, tháng, hoặc đột xuất Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên HĐQT dự các cuộc họp với Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty để kiểm điểm kết quả thực hiện kế hoạch SXKD, công tác thu vốn, thu hồi công nợ, công tác quyết toán các dự án đã hoàn thành; kiểm tra, giám sát công tác tổ chức và điều hành của Tổng giám đốc trên các công trường Công ty thi công; kiểm tra, giám sát thông qua chế độ báo cáo (cả bằng hình ảnh) của Tổng giám đốc theo quy định.

- Kiểm tra, giám sát việc chi trả lương cho người lao động; thực hiện nộp các loại thuế, nộp BHXH và BHYT đảm bảo về thời gian theo quy định.

- Giám sát sau quá trình thực hiện: Giám sát hoạt động của Tổng giám đốc, các Phòng (Ban) nghiệp vụ Công ty và các Chi nhánh thông qua việc kiểm tra, kiểm soát định kỳ hằng quý của Ban Kiểm soát nội bộ Công ty.

- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện đúng thẩm quyền, không gây cản trở đến việc điều hành của Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành của Công ty. Qua kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị đã nắm bắt được diễn biến hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, của các đơn vị trực thuộc Công ty trong từng giai đoạn để có biện pháp chỉ đạo kịp thời và xử lý từng trường hợp cụ thể.

Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty giải quyết được một số vướng mắc về kỹ thuật, kinh tế với chủ đầu tư các dự án như thủy điện Đồng Nai 5, Huội Quảng, Xekaman 1, San Xay phục vụ công tác nghiệm thu thanh toán và quyết toán công trình. Định hướng việc tiếp thị, đấu thầu mở rộng thị trường SXKD, công tác tìm kiếm đầu tư dự án thủy điện ở trong nước. Kiện toàn tổ chức các đơn vị trực thuộc, bố trí, sử dụng cán bộ hợp lý; tiếp tục rà soát định biên bộ máy gián tiếp toàn Công ty tinh gọn hiệu quả. Thực hiện thoái vốn đầu tư tại doanh nghiệp khác theo kế hoạch.

#### **4. Công tác tổ chức, nhân sự thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ và của Hội đồng quản trị:**

##### **4.1. Công tác tổ chức, nhân sự thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ:**

- Căn cứ Công văn số 30/TCT-HĐQT, ngày 23/4/2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà - CTCP về việc công tác cán bộ của Công ty Cổ phần Sông Đà 6.

- Căn cứ đơn xin thôi chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 6 của ông **Nguyễn Văn Tùng** - Kỹ sư Xây dựng Ngầm và Mỏ, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà, Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Sông Đà; đơn xin tham gia thành

viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 6 của ông **Nguyễn Sinh Thảo** - Cử nhân Kinh tế, Quyền Giám đốc Ban điều hành dự án thủy điện Sơn La kiêm Quyền Giám đốc Ban điều hành dự án thủy điện Huội Quảng, Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Sông Đà tại Công ty Cổ phần Sông Đà 6.

Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành các thủ tục theo quy định, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông **Nguyễn Văn Tùng**; bầu cử bổ sung ông **Nguyễn Sinh Thảo** là thành viên Hội đồng quản trị Công ty trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021.

#### 4.2. Công tác tổ chức, nhân sự thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị Công ty thống nhất đề ông **Nguyễn Văn Tùng** - Kỹ sư Xây dựng Ngầm và Mỏ, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà, Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Sông Đà, thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 6: Thôi là thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 6 trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021. Bổ nhiệm ông **Nguyễn Sinh Thảo** - Cử nhân Kinh tế, Quyền Giám đốc Ban điều hành dự án thủy điện Sơn La kiêm Quyền Giám đốc Ban điều hành dự án thủy điện Huội Quảng, Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Sông Đà tại Công ty Cổ phần Sông Đà 6: Là thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 6 trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021.

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 Công ty;

- Quyết định chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Hà Nội; thành lập Ban điều hành dự án thủy điện Nậm Theun 1 - Sông Đà 6 để thi công các gói thầu tại dự án thủy điện Nậm Theun 1.

- Thực hiện bổ nhiệm mới 01 Phó Tổng giám đốc Công ty; thông qua để miễn nhiệm 01 Giám đốc Chi nhánh; phê duyệt nhân sự để bổ nhiệm 01 Giám đốc Chi nhánh và 01 Giám đốc Ban điều hành dự án.

- Phê duyệt phương án thoái vốn đầu tư tài chính tại Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Khu kinh tế Hải Hà.

- Quyết định công tác khen thưởng các danh hiệu thi đua hằng năm, khen thưởng về vật chất theo đúng thẩm quyền.

Năm 2018, Hội đồng quản trị cùng tập thể người lao động Công ty đã có rất nhiều cố gắng thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông để ra, duy trì sự ổn định, mục tiêu phát triển bền vững; hoạt động kinh doanh của Công ty và các đơn vị trực thuộc vẫn đảm bảo có lợi nhuận (lợi nhuận đạt 25% kế hoạch), đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ với ngân hàng; bảo toàn và phát triển được vốn chủ sở hữu. Tuy vậy, vẫn còn một số hạn chế như các chỉ tiêu kinh tế chính (sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) không đạt kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; giá trị dở dang và công nợ phải thu còn rất lớn, ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty; chưa thu xếp được dòng tiền để chi trả cổ tức phần còn lại của năm 2015 và các năm 2016, 2017; còn chậm nộp BHXH theo quy định.

## **D. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019:**

### **I. Môi trường trong kinh doanh năm 2019:**

#### **1. Thuận lợi:**

- Tại thời điểm 31/12/2018, giá trị sản lượng đã có hợp đồng còn lại là khoảng 1.447 tỷ đồng; trong đó sản lượng thực hiện của năm 2019 đã có hợp đồng 949,9 tỷ đồng, một số đang đàm phán tiếp, các dự án đồng loạt đang được triển khai là điều kiện tốt để hoàn thành kế hoạch năm 2019.

- Lãi suất vay vốn ngân hàng ổn định; chính sách điều hành kinh tế vĩ mô của Chính phủ tạo điều kiện kích thích doanh nghiệp phát triển.

- Các nguồn lực về tài chính, thiết bị - công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực của Công ty ngày càng được bổ sung, tăng cường; hệ thống tổ chức quản lý và điều hành đồng bộ tiến dần chuyên nghiệp.

- Công ty có truyền thống đoàn kết, đa số người lao động có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, gắn bó với đơn vị, luôn nỗ lực phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

#### **2. Khó khăn:**

- Công ty chưa mở rộng được sản xuất kinh doanh vào lĩnh vực xây dựng thủy lợi, dân dụng, công nghiệp, xây dựng nhiệt điện trong khi xây dựng thủy điện cạnh tranh quyết liệt, lợi nhuận thấp.

- Một số thiết bị mang tính đặc chủng như dây chuyền nghiền đá dăm, trạm trộn bê tông lạnh thiếu việc làm do không có các dự án lớn.

- Công tác quyết toán các dự án giao thầu kéo dài, một số vướng mắc lớn chưa được giải quyết dứt điểm (đặc biệt các dự án tại Lào), dẫn đến công nợ phải thu và giá trị dở dang còn lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả SXKD của Công ty (chi phí tài chính lớn, phải trích lập dự phòng theo quy định); một số dự án khi quyết toán, kiểm toán bị cắt giảm sản lượng.

## **II. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2019:**

### **1. Hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch SXKD năm 2019:**

**1.1. Thực hiện đúng mục tiêu tiến độ, kỹ thuật, chất lượng các công trình đã thỏa thuận với Chủ đầu tư dự án và Tổng thầu xây dựng; đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và xe, máy, thiết bị:**

- Công trình thủy điện Sông Mã 3: Thi công đảm bảo mục tiêu bàn giao công trình trong tháng 6/2019; hoàn thành công tác quyết toán công trình trong tháng 9/2019.

- Công trình thủy điện Nậm Ban 1: Thi công đảm bảo mục tiêu bàn giao công trình vào cuối tháng 4/2019; hoàn thành quyết toán công trình trước 30/6/2019.

- Công trình thủy điện Pắc Ma: Thi công đảm bảo mục tiêu, tiến độ các hạng mục công trình theo cam kết hợp đồng; tổng khối lượng bê tông: 82.600 m<sup>3</sup>.

- Công trình thủy điện Nậm Lúc: Thi công đảm bảo mục tiêu bàn giao các hạng mục công trình trong tháng 12/2019; tổng khối lượng bê tông: 43.500 m<sup>3</sup>.

- Công trình thủy điện Nậm Cúm 4: Thi công bê tông đảm bảo mục tiêu, tiến độ theo thỏa thuận xong công trình ngày 31/12/2019; tổng khối lượng bê tông: 27.600 m<sup>3</sup>.



- Công trình thủy điện Bản Hồ: Thi công đảm bảo mục tiêu bàn giao các hạng mục công trình trong tháng 10/2019; tổng khối lượng bê tông: 35.500 m<sup>3</sup>.

- Công trình thủy điện Trung Xuân: Thi công đảm bảo mục tiêu bàn giao các hạng mục công trình trong tháng 10/2019; tổng khối lượng bê tông: 15.500 m<sup>3</sup>; quyết toán xong công trình trong tháng 12/2019.

- Công trình Tòa nhà X2 - Đại Kim: Hoàn thiện bàn giao công trình trong tháng 12/2019.

- Sản xuất, cung cấp 2,4 triệu tấn đá, đáp ứng yêu cầu sản xuất của Nhà máy xi măng Hạ Long.

- Các công trình khác thực hiện theo tiến độ đã thỏa thuận với Chủ đầu tư và Tổng thầu xây lắp; đặc biệt các dự án trong kế hoạch đang đàm phán ký hợp đồng và triển khai thi công trong năm 2019.

**1.2. Tập trung, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; kịp thời tháo gỡ các vướng mắc về kinh tế, kỹ thuật với Chủ đầu tư để đẩy mạnh công tác thu vốn, thu hồi công nợ trên các công trình đảm bảo nguồn vốn phục vụ SXKD và đầu tư phát triển. Giải quyết triệt để các vướng mắc, hoàn thành công tác quyết toán công trình thủy điện Đồng Nai 5, Xekaman1, San Xay, Nậm Ban 1, Sứ Pán 1, Đồng Văn, Sông Mã 3 ...**

**2. Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tiếp thị, đấu thầu các dự án thủy điện, các dự án xây dựng dân dụng, giao thông và đường sắt đô thị; ưu tiên các dự án lớn ở trong nước, thị trường xây dựng tại Lào đảm bảo kế hoạch SXKD năm 2019, chuẩn bị công việc cho năm 2020 và các năm tiếp theo.**

**3. Tiếp tục thực hiện phân cấp, phân quyền triệt để tạo tính chủ động cho các Chi nhánh, các Ban điều hành dự án, Ban chỉ huy công trường hoạt động SXKD đạt hiệu quả. Tổ chức xây dựng kế hoạch giá thành năm 2019 và giao khoán cho từng đơn vị thực hiện; nâng cao chất lượng công tác kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, hàng quý tổ chức đánh giá, phân tích kinh doanh từng công trường, dự án; thực hiện tốt công tác quản lý chi phí trong sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, thực hành tiết kiệm nâng cao hiệu quả SXKD, nâng cao năng lực cạnh tranh về giá trong hoạt động đấu thầu.**

**4. Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp:**

- Thực hiện kế hoạch phát triển thị trường, nâng cao tỷ trọng sản lượng trong lĩnh vực xây dựng dân dụng - công nghiệp và giao thông đô thị. Đồng thời cơ cấu lại các đơn vị trực thuộc phù hợp, giảm cấp quản lý trung gian đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tập trung cho lĩnh vực đầu tư, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện đầu tư dự án nâng cao năng lực thiết bị thi công giai đoạn 2018-2019; đầu tư các dự án thủy điện, điện mặt trời đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

- Đầu tư đồng bộ, khai thác hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin, các phần mềm kế toán, quản lý dự án, quản lý kinh tế, quản lý nhân sự vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Tiếp tục thực hiện Chiến lược kinh doanh của Công ty thực chất, hiệu quả; thoái các khoản vốn đầu tư tại các doanh nghiệp khác theo kế hoạch.



- Thường xuyên rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ, nhân viên khối gián tiếp tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tiến dần chuyên nghiệp; chú trọng từ khâu xét tuyển, quản lý, sử dụng, đào tạo và chế độ đãi ngộ với người lao động, để đáp ứng đủ nguồn nhân lực theo yêu cầu sản xuất kinh doanh vì mục tiêu phát triển bền vững.

### III. Các chỉ tiêu kinh tế chính năm 2019:

1. Tổng giá trị SXKD:	1.022,000 tỷ đồng. Trong đó:
- Giá trị xây lắp:	836,800 tỷ đồng,
- Giá trị SXCN:	97,000 tỷ đồng,
- Giá trị PVXL:	46,200 tỷ đồng,
- Kinh doanh khác:	42,000 tỷ đồng,
2. Doanh thu:	1.080,000 tỷ đồng,
3. Lợi nhuận trước thuế:	27,100 tỷ đồng,
4. Lợi nhuận sau thuế:	21,680 tỷ đồng,
5. Nộp Nhà nước:	55,310 tỷ đồng,
6. Tỷ suất lợi nhuận:	
- Lợi nhuận trước thuế/doanh thu:	2,5%
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn ĐL:	6,2%
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH:	4,5%
7. Vốn điều lệ:	347,716 tỷ đồng,
8. Vốn chủ sở hữu:	483,761 tỷ đồng,
9. Tổng tài sản:	1.494,912 tỷ đồng,
10. Cổ tức dự kiến:	6%,
11. Tổng giá trị đầu tư:	111,450 tỷ đồng,
12. Tiền lương người/tháng:	10,304 triệu đồng/người/tháng;

Kính thưa Quý cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty báo cáo những nội dung cơ bản về kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty. Kính mong Quý cổ đông xem xét, góp ý kiến để HĐQT Công ty tiếp tục lãnh đạo, quản lý và điều hành Công ty hoạt động ngày càng đạt kết quả tốt hơn, đảm bảo lợi ích của Công ty và Cổ đông, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước; xây dựng Công ty Cổ phần Sông Đà 6 phát triển bền vững./.

*Trân trọng cảm ơn!*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



ĐẶNG QUỐC BẢO